

TÁC ĐỘNG CỦA CUỘC KHỦNG HOẢNG KINH TẾ HIỆN NAY ĐẾN LIÊN MINH CHÂU ÂU

Ths. Đỗ Tá Khánh
Viện Nghiên cứu Châu Âu

Cuộc khủng hoảng tài chính khởi nguồn từ Hoa Kỳ đã tác động mạnh mẽ đến Liên minh Châu Âu (EU). Một số nước thành viên đã lâm vào tình trạng khủng hoảng và phải viện đến sự trợ giúp của EU và các tổ chức quốc tế. Dưới tác động của khủng hoảng, một số vấn đề cũng đã phát sinh, thách thức tiến trình thống nhất của EU cả về kinh tế và chính trị. Gói giải pháp khôi phục kinh tế đã được đưa ra và hiệu quả của nó được kỳ vọng vào dài hạn.

Tình hình khủng hoảng

Theo một báo cáo của Tổng cục các vấn đề Kinh tế và Tài chính (Directorate-General for Economic and Financial Affairs) thuộc Ủy ban Châu Âu, mức độ của cuộc khủng hoảng tài chính đã gia tăng tại châu Âu, nhưng châu Âu đã tránh được một cuộc sụp đổ mang tính hệ thống. Khu vực sử dụng đồng Euro đang ở trong giai đoạn suy thoái và được dự báo sẽ còn kéo dài đến mùa hè năm nay. GDP của khu vực sử dụng đồng Euro và EU đã giảm 0,2% trong quý III/2008 và được dự báo sẽ tiếp tục giảm trong nửa đầu năm 2009 này. GDP của các nước thành viên lớn nhất được dự báo sẽ giảm từ 1,75% đến 2,35%. Cũng theo báo cáo này, bất chấp những giải pháp đã được đưa ra và triển khai, GDP thực tế tại cả khu vực sử dụng

đồng Euro và EU vẫn sẽ rơi xuống mức dưới 4% trong năm 2009.¹

Tỷ lệ thất nghiệp được dự báo sẽ tăng lên. Nhìn một cách tổng thể, tỷ lệ thất nghiệp đã giữ được ở mức khá, chủ yếu nhờ vào sự phát triển của Đức. Tuy nhiên, tình hình ở từng quốc gia riêng rẽ lại có sự khác biệt đáng kể, với tình hình đã bắt đầu xấu đi từ 3 quý đầu của năm 2008. Tỷ lệ thất nghiệp được dự báo sẽ tăng từ 2,5% đến 3%, so với mức thấp nhất của năm 2008, lên 9,5% tại EU và 10,25% tại khu vực sử dụng đồng Euro vào năm 2010.² Trong tháng 3/2009, tỷ lệ thất nghiệp tại khu vực sử dụng đồng Euro đã tăng lên mức 8,9% (tháng 2/2009 là 8,7% và cùng kỳ năm 2008 là 7,2%). Tỷ lệ thất nghiệp tại EU- 27 là 8,3% (tháng 2/2009 là 8,1% và cùng kỳ năm 2008 là 6,7%). Nước có tỷ lệ thất nghiệp thấp nhất là Hà Lan (2,8%). Các nước có tỷ lệ thất nghiệp cao là Đức (7,6%) và Pháp (8,8%).³

¹ European Commission, Directorate – General for Economic and Financial Affairs (2009), “Interim Forecast”, download tại: http://ec.europa.eu/economy_finance/pdf/2009/interimforecastjanuary/interim_forecast_jan_2009_en.pdf (ngày truy cập 29/4/2009).

² Đã dẫn.

³ <http://www.vietnamnet.vn/kinhte/2009/05/845242/> (truy cập 03/5/2009).

Một số điểm chính trong Báo cáo tháng 1/2009 - EU

				Tháng 1/2009			So với quý III/2008	
	2005	2006	2007	2008	2009	2010	2009	2010
GDP	2.0	3.1	2.9	1.0	-1.8	0.5	-2.0	-0.6
Chi tiêu tư nhân	2.0	2.3	2.2	1.0	-0.4	0.4	-0.6	-0.4
Chi tiêu công	1.6	1.9	2.0	2.2	1.5	1.1	0.2	-0.1
Tổng đầu tư	3.6	6.1	5.4	0.4	-5.9	-0.6	-4.0	-1.5
Việc làm	0.8	1.5	1.7	0.9	-1.6	-0.5	-1.1	-0.6
Tỷ lệ thất nghiệp	8.9	8.2	7.1	7.0	8.7	9.5	0.9	1.4
Lạm phát	2.3	2.3	2.4	3.7	1.2	1.9	-1.2	-0.3
Cân bằng ngân sách của Chính phủ (%GDP)	-2.4	-1.4	-0.9	-2.0	-4.4	-4.8	-2.1	-2.2
Nợ Chính phủ (%GDP)	62.7	61.3	58.7	60.6	67.4	70.9	6.5	9.1
Cân bằng tài khoản trong kỳ đã được điều chỉnh (%GDP)	-0.2	-0.8	-0.7	-1.0	-1.5	-1.4	-0.8	-0.8

Nguồn: European Commission, Directorate – General for Economic and Financial Affairs (2009), "Interim Forecast", tr. 7.

Lạm phát tại khu vực sử dụng đồng Euro đã giảm mạnh trong nửa sau năm 2008, từ mức 4% vào tháng 7 xuống còn 1,6% vào tháng 12. Nguyên nhân của sự sụt giảm nhanh này là do giá dầu và giá các hàng hóa khác giảm mạnh trong khi các dự báo về tăng trưởng kinh tế thế giới không mấy sáng sủa đã được đưa ra. Do thực hiện các công cụ tài chính ở cả cấp EU và quốc gia cùng với nguồn thu từ thuế giảm, thâm hụt ngân sách của EU được dự báo sẽ tăng hơn gấp đôi trong năm 2009, từ mức 2% GDP trong năm 2009 lên 4,5% trong năm 2009.⁴

Sau sự phá sản của Tập đoàn tài chính Lehman Brother vào tháng 9/2008, châu Âu

cũng chịu sự phản ứng dây chuyền và bước vào khủng hoảng. Ngân hàng chuyên cho vay thế chấp của Anh, Bradford & Bingley, đã sụp đổ. Trong 6 tháng đầu năm 2008, ngân hàng này đã chịu khoản thua lỗ lên tới 17,2 tỷ Bảng và giá cổ phiếu đã sụt giảm 93% kể từ đầu năm. Ba ngân hàng lớn nhất của Iceland (Iceland) cũng lâm vào hoàn cảnh tương tự, và cuối cùng đã đẩy nước Bắc Âu nhỏ này vào các cuộc đàm phán phá sản. Tập đoàn cho vay bất động sản lớn nhất của Đức là Hypo Real Estate Holdings đã phải chịu sự kiểm soát của Chính phủ nhằm tránh sự đổ vỡ. Ngày 28.9/2008, Chính phủ Bỉ, Hà Lan và Luxembourg cũng đã phải tiến hành quốc hữu hóa ngân hàng 300 năm tuổi Fortis, nhằm tránh cho đại gia này nguy cơ phá sản.

⁴ Đã dẫn.

Số tiền ba nước này bỏ ra để ứng cứu ngân hàng này là 11,2 tỷ Euro. Ngay sau đó chỉ 1 ngày, Chính phủ Pháp, Bỉ và Luxembourg cũng phải khẩn cấp ứng cứu Dexia, một công ty ra đời từ năm 1860, khỏi sự sụp đổ với khoản tiền 6,4 tỷ Euro.⁵ Với sự phá sản của một loạt các định chế tài chính lớn nêu trên, châu Âu đã thực sự lâm vào khủng hoảng và suy thoái.

Cuộc khủng hoảng đã có những tác động mạnh mẽ đến các quốc gia thành viên. Người dân Ailen (Ireland) đang phải chịu một khoản nợ 400 tỷ USD, tương đương hai lần GDP của cả nước. Một loạt các nước thành viên lớn khác như Đức, Pháp, Anh cũng lâm vào tình trạng suy thoái từ nửa cuối năm 2008. Điều gây ngạc nhiên nhất là các nước thành viên mới của EU ở khu vực Trung và Đông Âu, vốn đang đạt được sự tăng trưởng nhanh và giành được sự đánh giá lạc quan của các nhà phân tích, cũng đã nhanh chóng lâm vào hoàn cảnh khó khăn từ cuối năm 2008. Sau nhiều năm đạt được tăng trưởng kinh tế bền vững, Rumani đã tuột dốc trong nửa cuối 2008 với mức tăng trưởng chỉ còn 2,9%, tụt từ mức 8-9% trong 9 tháng đầu năm. Trong một dự báo đưa ra tháng 3/2009, Bộ trưởng Tài chính nước này cho rằng, nước này sẽ chỉ đạt mức tăng trưởng dao động trong khoảng -1% - +1,5% và đây cũng

là lần đầu tiên một quan chức nước này thừa nhận khả năng rơi vào suy thoái.⁶ Vào tháng 10/2008, Hungary và Latvia đã phải kêu gọi IMF hỗ trợ nhằm chống lại khủng hoảng tiền tệ.

Bên cạnh tác động về sự tăng trưởng của cả nền kinh tế, cuộc khủng hoảng kinh tế hiện nay còn tác động tới các hoạt động xuất nhập khẩu của EU. Một ví dụ rõ nhất về mức độ tác động của khủng hoảng là sự sụt giảm của các mặt hàng thủy sản nhập khẩu vào EU. Sản phẩm cá ngừ của Thái Lan xuất khẩu vào thị trường EU đã giảm đáng kể. Nhập khẩu cá ngừ đóng hộp của Thái Lan đã giảm 42% ở thị trường Đức, 22% ở thị trường Anh và 12% ở thị trường Pháp⁷. Tình hình tiêu thụ tôm tại EU cũng rơi vào hoàn cảnh tương tự. Dưới tác động của khủng hoảng, người tiêu dùng châu Âu đã cân nhắc hơn trong các khoản chi tiêu của mình, đặc biệt là các mặt hàng thực phẩm đắt đỏ như tôm. Các thị trường tiêu thụ tôm chủ chốt đã giảm mạnh như Tây Ban Nha, Italy, Anh. Dù một số thị trường vẫn giữ được mức độ tiêu thụ như Pháp, Đức... nhưng xu hướng giảm giá vẫn thể hiện rõ.⁸

⁶ <http://www.euramet.eu/eng/EU-Election/Background/1/europe-faces-the-financial-crisis/Romania-and-the-economic-crisis> (truy cập 01/5/2009).

⁷ <http://www.globefish.org/index.php?id=4653> (truy cập ngày 02/5/2009).

⁸ <http://www.globefish.org/index.php?id=4657> (truy cập ngày 02/5/2009).

⁵ Tổng hợp từ www.anexpress.net và www.thetrumpet.com (truy cập 01/5/2009).

Thực trạng nhập khẩu tôm vào thị trường Italy

Đơn vị: 1.000 tấn

	Tháng 1/tháng 9			
	2005	2006	2007	2008
Ecuador	10.5	13.6	13.5	14.1
Argentina	1.1	3.4	7.6	5.1
Đan Mạch	4.8	4.9	4.7	4.6
Ấn độ	3	3	3	3.9
Tây Ban Nha	2.6	2.9	4.7	2.5
Hà Lan	2.1	1.9	1.8	1.9
Pháp	1.5	1.4	1.3	1.3
Tuynidi	1.9	1.4	1.3	1.3
Việt Nam	1.7	2.3	0.1	1.2
Indonesia	1.1	1.3	0.8	1.2
Trung Quốc	1.6	1.9	2.5	1.2
Anh	1.9	1.9	1.3	1.1
Malaysia	2.4	2.5	1.7	1
Các nước khác	8.3	8.4	8.2	7.2
Tổng	44.5	50.8	52.5	47.7

Nguồn: <http://www.globefish.org/index.php?id=4657>**Phản ứng chính sách và các vấn đề đặt ra**

Các công cụ nhằm đối phó với khủng hoảng và kích thích kinh tế đã được EU đưa ra. Về công cụ tiền tệ, Ngân hàng Trung ương Châu Âu (ECB) đã liên tục thực hiện cắt giảm lãi suất trong một khoảng thời gian ngắn và để ngỏ khả năng hạ tiếp lãi suất. Lãi suất cơ bản của ECB hiện là 1,25%.

Để đối phó với cuộc khủng hoảng, ngày 26/11/2008, Ủy ban Châu Âu (EC) đã đưa ra một Kế hoạch Phục hồi kinh tế Châu Âu với mục tiêu:

- Kích cầu và thúc đẩy niềm tin tiêu dùng;

- Hạn chế tổn thất của suy giảm kinh tế đối với người dân, đặc biệt là các nhóm dễ bị tổn thương;

- Giúp châu Âu có được lợi thế khi tăng trưởng kinh tế quay trở lại, cụ thể tập trung theo đuổi cải cách cơ cấu, hỗ trợ sáng tạo và xây dựng nền kinh tế tri thức;

- Thúc đẩy chuyển dịch sang một nền kinh tế các-bon thấp: góp phần thực hiện chiến lược hạn chế thay đổi khí hậu và thúc đẩy an ninh năng lượng.

Số tiền được sử dụng nhằm thực hiện các mục tiêu trên là 200 tỷ Euro, tương

đương với 1,5% GDP của EU.⁹ Tuy nhiên, số tiền này trên thực tế có thể lên tới 400 tỷ Euro trong năm 2009 – 2010, tương đương 3% GDP của EU, nếu tính cả chi tiêu cho mạng lưới an sinh xã hội của các nước thành viên, ví dụ như trợ cấp thất nghiệp.¹⁰

Tuy nhiên, gói kích thích kinh tế này chỉ là một trong những công cụ để giúp EU thoát khỏi khủng hoảng. Các nhà lãnh đạo EU đã có sự tranh luận xung quanh vấn đề có cần thiết tăng tiếp quy mô của gói kích thích kinh tế khi Hoa Kỳ cho rằng châu Âu chưa làm hết mình trong việc kích thích nền kinh tế thông qua chi tiêu công. EC và các nước thành viên, tiêu biểu là Pháp và Đức, cho rằng gói kích thích kinh tế của họ là vừa đủ và không cần phải tăng thêm nữa. Họ e ngại rằng tăng thêm chi tiêu công sẽ đẩy EU vào nợ nần và lạm phát. Chủ tịch EC, ông Jose Manuel Barroso, nói: *“Chúng ta phải tìm ra cách thoát khỏi khủng hoảng và cách thoát khỏi nợ nần vì chúng ta tất nhiên không thể đẩy chi phí của cuộc khủng hoảng hiện nay vào các thế hệ tương lai”*¹¹. Hai nước Pháp và Đức nhấn mạnh rằng bên cạnh gói kích thích kinh tế, nhu cầu cải cách hệ thống tài chính là hết sức khẩn cấp. Trong bức thư gửi Chủ tịch luân phiên của EU, Cộng hòa Séc,

và Chủ tịch EC, trước hội nghị thượng đỉnh EU tổ chức đầu tháng 3/2009, hai nhà lãnh đạo của Đức và Pháp đã viết: *“Ưu tiên hàng đầu là xây dựng một cấu trúc tài chính toàn cầu mới.....Liên minh Châu Âu sẽ đề xuất rằng tất cả các quỹ đầu cơ và các nguồn vốn tư nhân khác có thể gây nguy cơ hệ thống cần được đặt dưới sự đăng ký, chịu sự quy định và giám sát thích hợp”*¹².

Một vấn đề khác cũng nảy sinh trong nỗ lực giải quyết khủng hoảng là sự chia rẽ có thể xảy ra giữa những nước thành viên cũ giàu có và những nước thành viên mới nghèo hơn đến từ Trung và Nam Âu. Sau nhiều năm đạt được các tốc độ tăng trưởng ấn tượng nhờ vào sự mở cửa, tự do hóa thương mại và hội nhập sâu sắc vào nền kinh tế chung châu Âu, nhiều nước thành viên mới Đông Âu đã lâm vào tình trạng khủng hoảng và suy thoái. Nhiều nước đã phải viện đến sự trợ giúp của IMF như Hungary và Latvia. Hungary đã kêu gọi một gói viện trợ từ EU trị giá 180 tỷ Euro cho các nước Trung và Nam Âu nhưng đã bị từ chối. Thủ tướng nước này đã lên tiếng cảnh báo về sự hình thành một *“bức màn thép mới”* chia rẽ lục địa. Lý do từ chối đã được Thủ tướng Đức đưa ra là không phải tất cả các nước thành viên mới đều có hoàn cảnh khó khăn giống nhau.¹³ Các khoản tài trợ cho các nước Trung và Nam Âu do vậy sẽ được tiến hành trên cơ sở xem xét từng trường hợp một. Tuy

⁹ Kế hoạch phục hồi kinh tế châu Âu, xem tại: http://ec.europa.eu/commission_barroso/president/pdf/Comm_20081126.pdf (truy cập ngày 03/5/2009).

¹⁰ <http://euobserver.com/9/27801> (truy cập ngày 02/5/2009).

¹¹ http://www.rferl.org/content/EU_Summit_To_Discuss_Economic_Crisis_Unveil_Eastern_Partnership_/1513038.html (truy cập ngày 02/5/2009).

¹² <http://euobserver.com/9/27801> (truy cập ngày 02/5/2009).

¹³ <http://news.bbc.co.uk/2/hi/europe/7917272.stm> (truy cập ngày 01/5/2009).

nhiên, trên thực tế, các nước này cũng đã nhận nhiều tỷ Euro từ các quỹ khẩn cấp của EU. Khoảng 7 tỷ Euro từ các quỹ cơ cấu sẽ được chuyển đến các nước trong khu vực trong năm nay, bao gồm cả 2,5 tỷ cho Ba Lan. Cũng trong năm nay, khoảng 8,5 tỷ Euro nữa từ Ngân hàng Đầu tư Châu Âu sẽ được dùng để trợ giúp các doanh nghiệp vừa và nhỏ trong khu vực.¹⁴

Khủng hoảng kinh tế cũng khiến nhiều chương trình nghị sự, dự án phải tạm ngừng lại. Cuộc khủng hoảng kinh tế đã khiến Cộng hòa Séc phải thay đổi các ưu tiên trong nhiệm kỳ làm Chủ tịch luân phiên của EU. Các ưu tiên ban đầu của Séc gồm khởi động một cuộc tranh luận nhằm cải cách ngân sách của EU và tạo ra những thay đổi trong các dịch vụ tài chính. Tuy nhiên, cuộc khủng hoảng đã khiến mục tiêu ưu tiên phải thay đổi nhằm đáp ứng những đòi hỏi của tình hình mới. Nhiệm vụ quan trọng nhất của Cộng hòa Séc giờ đây là phải giám sát việc đưa ra các giải pháp nhằm đưa nền kinh tế châu Âu sống lại. Nhiệm vụ của Séc sẽ phải đối mặt với nhiều khó khăn, đặc biệt đặt trong bối cảnh chưa đầy một nửa số bộ trưởng có thể nói được ngoại ngữ và không có ai được đào tạo về chuyên ngành kinh tế.¹⁵ Séc sẽ phải điều phối gói cứu trợ trị giá 200 tỷ Euro, điều phối quan hệ quốc tế giữa các nước thành viên và với bên ngoài, cũng

như tạo ra các cuộc thảo luận cho sự thay đổi mang tính thể chế. Bên cạnh những thách thức đối với vai trò Chủ tịch luân phiên EU của Cộng hòa Séc, cuộc khủng hoảng còn ngăn cản các kế hoạch lớn đã được vạch ra của EU. Nước Đức đã ngăn cản việc đưa dự án Nabucco vào gói kích thích kinh tế. Dự án này vốn được EC và Cộng hòa Séc hậu thuẫn, vốn được xem là một thành tố quan trọng trong chiến lược giúp EU bớt phụ thuộc vào nguồn cung cấp năng lượng của Nga. Cuộc khủng hoảng cũng đưa đến nguy cơ một số nước ứng viên gia nhập Khu vực Đồng tiền chung Châu Âu khó có thể đáp ứng được các tiêu chuẩn đề ra trong hiệp ước Maastricht. Suy giảm kinh tế và phải thực thi các gói kích thích kinh tế đã khiến thâm hụt ngân sách tăng vọt, đe dọa trực tiếp đến tiêu chuẩn duy trì tỷ lệ thâm hụt ngân sách dưới 3% GDP.

Một trong những nguy cơ đang thu hút nhiều sự quan tâm hiện nay ở châu Âu là: dưới tác động của khủng hoảng, chủ nghĩa bảo hộ có thể sẽ quay trở lại. Mỗi quan ngại này xuất phát từ đề xuất của Tổng thống Pháp Nicolas Sarkozy, về kế hoạch chi 6 tỷ Euro nhằm cứu trợ ngành sản xuất xe hơi của Pháp. Ông này đồng thời cũng khuyến cáo các nhà sản xuất xe hơi Pháp không nên sản xuất tại các nước thành viên EU khác, như Cộng hòa Séc. Điều này đã đưa đến phản ứng mạnh mẽ của nhiều nước thành viên vì nó vi phạm các nguyên tắc cơ bản và đe dọa sự tồn tại của Thị trường Đơn nhất (vốn, lao động, hàng hóa và dịch vụ được tự do lưu

¹⁴ Đã dẫn.

¹⁵ <http://www.businessinfo.cz/en/article/czech-republic-business-news/economy-crisis-affect-czech-eupresidenex/1001536/51314>. (truy cập ngày 30/4/2009).

chuyển). Khi một nước thành viên tiến hành bảo hộ cho các nhà sản xuất của nước mình thì các nước thành viên khác sẽ làm điều tương tự. Dưới sự bảo hộ, các công ty đó sẽ mất đi tính cạnh tranh và dẫn đến việc làm tại châu Âu ít đi cũng như mức sống sụt giảm. Cuộc khủng hoảng gây ra sự tụt giảm dòng vốn đầu tư, tỷ lệ thất nghiệp cao và bất ổn xã hội tại nhiều nước châu Âu trong những tháng vừa qua, điều này buộc các nhà chính trị phải quan tâm hơn tới những lợi ích trong nước. Bên cạnh đó, trên bình diện thế giới, hàng loạt quốc gia cũng đưa ra các hình thức mang tính bảo hộ như Hoa Kỳ kêu gọi dùng hàng trong nước, Nga tăng thuế đối với máy móc nhập khẩu, Trung Quốc tăng thuế VAT trên các sản phẩm dệt may, đồ nhựa, tre... Điều này đang làm dấy lên quan ngại rằng EU có thể làm điều tương tự để bảo vệ lợi ích.¹⁶

Cuộc khủng hoảng hiện nay tuy chưa gây ra những xáo trộn về chính trị nhưng cũng đã gây ra những phản ứng xã hội thể hiện qua các cuộc biểu tình rầm rộ khắp châu Âu trước thềm Hội nghị Thượng đỉnh G20 tổ chức vào đầu tháng 4 và trong dịp Quốc tế Lao động 1/5. Trước thềm Hội nghị thượng đỉnh G20 tổ chức tại Luân Đôn đầu tháng 4 vừa qua, hàng ngàn người biểu tình đã tuần hành trên các đường phố Luân Đôn với lời kêu gọi “đặt người dân lên hàng đầu”. Tại Đức, khoảng 30,000 người cũng tiến hành

biểu tình và có va chạm với cảnh sát. Các cuộc biểu tình diễn ra trong hòa bình cũng được tổ chức tại Áo.¹⁷ Các cuộc biểu tình ở Đức đã có những cuộc đụng độ với cảnh sát khiến một số người bị thương. Tỷ lệ thất nghiệp tăng cao đã thu hút nhiều người tuần hành hơn.¹⁸ Với những dự báo không mấy lạc quan về tình hình kinh tế trong năm nay, nhất là tỷ lệ thất nghiệp còn có thể tiếp tục gia tăng, các cuộc biểu tình và đình công ở châu Âu còn có thể sẽ diễn ra nhiều hơn.

Triển vọng

Trong thời kỳ toàn cầu hóa kinh tế, sự phát triển của một nền kinh tế sẽ chịu tác động không nhỏ từ những nền kinh tế khác. Nền kinh tế châu Âu, vốn hội nhập sâu vào nền kinh tế thế giới, phục hồi nhanh hay chậm cũng sẽ phụ thuộc vào những nỗ lực của các nền kinh tế khác, từ Hoa Kỳ, Nhật Bản, tới Trung Quốc. Với những diễn biến của cuộc khủng hoảng, các biện pháp khắc phục đang được thực thi và các dự báo từ các tổ chức khác nhau, EU trong thời gian tới sẽ có một số đặc điểm sau:

- Sự phục hồi trong ngắn hạn sẽ khó xảy ra, đặc biệt ngay trong năm 2009. Các chỉ số và dự báo hiện tại (bao gồm cả các dự báo do EC đưa ra) cho thấy các chỉ số vĩ mô vẫn tiếp tục suy yếu, như tỷ lệ tăng trưởng và thất nghiệp.¹⁹ Sự khát vốn để giải quyết các

¹⁶ <http://www.irishtimes.com/newspaper/world/2009/02/17/1224241279253.html> (truy cập ngày 30/4/2009).

¹⁷ <http://dantri.com.vn/c36/s36-316121/bieu-tinh-khaph-chau-au-truoc-hoi-nghi-g20.htm> (truy cập ngày 4/5/2009).

¹⁸ <http://vietnamnet.vn/thegioi/2009/05/845132/> (truy cập ngày 4/5/2009).

¹⁹ European Commission, đã dẫn.

khoản nợ và thiếu hụt thanh khoản của Ailen, Hungary, Latvia... sẽ không thể được giải quyết ngay lập tức. Thị trường vốn của EU có sự liên thông lớn với thị trường vốn của Hoa Kỳ, do đó sự phục hồi của thị trường Hoa Kỳ có vai trò không nhỏ trong việc hồi phục của thị trường EU. Gói cứu trợ 200 tỷ Euro mới bắt đầu được triển khai nên hiệu quả vẫn đang được quan sát chặt chẽ. Tuy nhiên, việc tung ra gói kích thích kinh tế này cùng với nỗ lực của từng nước thành viên trong việc đảm bảo an sinh xã hội, nguy cơ suy giảm mạnh khó có khả năng xảy ra.

- Với mục tiêu của gói kích thích kinh tế, nếu được thực hiện triệt để, EU sẽ đạt được một sự phát triển bền vững trong dài hạn. Việc đề ra mục tiêu cải cách thể chế, hỗ trợ sáng tạo và phát triển nền kinh tế tri thức là những yếu tố sẽ góp phần rất lớn vào sự phát triển trong dài hạn. Sự phát triển nền kinh tế tri thức là một mục tiêu nhất quán của EU trong nhiều năm qua, nó được hứa hẹn sẽ giúp EU chiếm ưu thế trong một nền kinh tế toàn cầu đang dựa nhiều vào sự phát triển của khoa học và công nghệ. Năng lực sản xuất và tài sản dự trữ dồi dào sẽ là bộ đỡ quan trọng cho EU thực hiện những mục tiêu mang tính dài hạn như vậy. Bên cạnh đó, nhiều học giả châu Âu hiện nay còn cho rằng, sự phát triển những ngành mới sẽ giúp tránh được sự quay lại của chủ nghĩa bảo hộ, vốn tập trung vào việc cứu trợ những ngành công nghiệp truyền thống.

- Chủ nghĩa bảo hộ là một nguy cơ nhưng khó có khả năng quay trở lại và chi phối thị trường đơn nhất châu Âu. Các nước châu Âu sẽ không dễ dàng từ bỏ con đường liên kết bởi mục tiêu của sự liên kết đó chính là nhằm ngăn ngừa và chống lại những tác động của khủng hoảng. Cuộc khủng hoảng kinh tế trong thập kỷ 70 của thế kỷ trước đã dẫn đến sự ra đời của 'con rắn tiền tệ', tiền thân của Liên minh Kinh tế và Tiền tệ (EMU) ngày nay. Bên cạnh đó, với thị trường đơn nhất và đồng Euro, người dân các nước EU đang hưởng những lợi ích từ việc ổn định giá cả, để so sánh giá cả, tự do làm việc tại các nước thành viên và khoảng cách mức sống đang dần được thu hẹp. Do vậy, rất khó để có thể thực thi chính sách bảo hộ cho ngành công nghiệp của một nước thành viên vì điều đó có thể gây rối loạn kinh tế và xã hội cho các nước thành viên khác. Một khi điều này xảy ra thì nước thực thi bảo hộ sẽ không thể không chịu tác động từ cuộc khủng hoảng của các nước láng giềng.

Tóm lại, cuộc khủng hoảng kinh tế hiện nay đang đặt ra cho EU nhiều vấn đề phải giải quyết trong ngắn hạn. Tuy nhiên, nhìn vào dài hạn, với kinh nghiệm và tiềm lực sẵn có, EU sẽ đạt được sự phát triển bền vững. Việt Nam hiện nay cũng đang tích cực triển khai các biện pháp nhằm kích thích tăng trưởng kinh tế, nghiên cứu cách thức xử lý khủng hoảng của EU sẽ mang lại cho Việt Nam nhiều bài học bổ ích, đặc biệt là việc xác định các mục tiêu phát triển trong dài hạn.